TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/DS-ST
Ngày: 29 - 3 - 2024
V*/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Khương;

Ông Hoàng Kim Đào

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 149/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A; trụ sở đóng tại: Phường A, quận B, thành phố C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T - Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Hoàng H - chuyên viên cao cấp Ngân hàng A- chi nhánh D; địa chỉ: Số 102 Quốc lộ A, thành phố C, tỉnh D (*Văn bản ủy quyền số 15/2023/UQ-XLN ngày 22/8/2023)*, có mặt.

Bị đơn: Ông Đoàn Trung H; địa chỉ: khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa, nguyên đơn Ngân hàng A (Sau đây viết tắt là Ngân hàng A) trình bày:

Tại Hợp đồng tín dụng số 20617/22/MB/HĐTD ngày 20/7/2022, ông Đoàn Trung H vay Ngân hàng A số tiền 900.000.000 đồng, lãi suất thoả thuận 15%/năm, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 240 tháng kể từ ngày 27/7/2022; ân hạn gốc 24 tháng tính từ ngày giải ngân; kỳ hạn trả nợ lãi vào ngày 25 hàng tháng.

Để đảm bảo khoản vay trên, cùng ngày ông Đoàn Trung H ký Hợp đồng số 20617/22/MB/HĐBĐ ngày 20/7/2022 thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 48, diện tích: 300m^2 đất ở; địa chỉ: Xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 625720 do Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 12/3/2018, cho ông Đỗ Thành Kính và bà Nguyễn Thị Anh Thư, chỉnh lý trang 4, chuyển nhượng cho ông Đoàn Trung H ngày 30/6/2022.

Từ tháng 11 năm 2023 đến nay ông H không trả nợ theo thỏa thuận. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Đoàn Trung H thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền vay cho Ngân hàng với số tiền tính đến ngày 29/3/2024 là 997.683.951 đồng; trong đó: Nợ gốc 900.000.000 đồng; lãi trong hạn: 86.382.016 đồng; lãi chậm trả 3.469.725 đồng.

Trường hợp ông Đoàn Trung H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Acó quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 48, diện tích: 300m^2 đất ở; địa chỉ thửa đất: Xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 625720 do Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 12/3/2018, cho ông Đỗ Thành Kính và bà Nguyễn Thị Anh Thư, chỉnh lý trang 4, chuyển nhượng cho ông Đoàn Trung H ngày 30/6/2022 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn ông Đoàn Trung H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định tại Điều 179, Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không có ý kiến trình bày cũng như không tham gia các phiên hòa giải, không có mặt tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà thụ lý, giải quyết vụ án theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A là đúng thẩm quyền. Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa.

Về nội dung: Tại Hợp đồng tín dụng số: 20617/22/MB/HĐTD ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số: 20617/22/MB/HĐTD/KUNN01 ngày 26/7/2022, ông Đoàn Trung H vay Ngân hàng A số tiền 900.000.000 đồng, lãi suất thoả thuận. Hợp đồng được ký kết giữa Ngân hàng A với ông Đoàn Trung H đảm bảo về hình thức và nội dung, tuân thủ quy định pháp luật. Căn cứ vào Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ thể hiện ngày 26/7/2022 ông H đã nhận đủ số tiền. Do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên áp dụng Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự, Điều 90; Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp: Tại hợp đồng thế chấp số 20617/22/MB/HĐBĐ ngày 20/7/2022, ông Đoàn Trung H đã dùng tài sản là quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của mình để đảm bảo cho khoản vay tại Hợp đồng tín dụng số 20617/22/MB/HĐTD ngày 20/7/2022.

Hợp đồng thế chấp đảm bảo quy định của pháp luật có hiệu lực thực hiện nên tài sản được xử lý theo Điều 295; Điều 299 Bộ luật Dân sự khi bên có nghĩa vụ không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tục tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông Đoàn Trung H có địa chỉ cư trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh D. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn:

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 179, Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Theo nội dung trình bày của nguyên đơn cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử thấy:

Tại Hợp đồng tín dụng số: 20617/22/MB/HĐTD ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số: 20617/22/MB/HĐTD/KUNN01 ngày 26/7/2022, ông Đoàn Trung H vay Ngân hàng A số tiền 900.000.000 đồng, lãi suất thoả thuận 15%/năm, thời hạn vay 240 tháng; ân hạn gốc 24 tháng tính từ ngày giải ngân; kỳ hạn trả nợ lãi vào ngày 25 hàng tháng. Từ tháng 11 năm 2023 đến nay ông H không trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận. Dư nợ của khoản vay đến ngày 29/3/2024 là 997.683.951 đồng; trong đó: Nợ gốc 900.000.000 đồng; lãi trong hạn: 86.382.016 đồng; lãi chậm trả 3.469.725 đồng.

Như vậy, hợp đồng được ký kết giữa ông Đoàn Trung H và Ngân hàng A đảm bảo về hình thức và nội dung, tuân thủ quy định pháp luật nên có hiệu lực làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả nợ gốc.

[4] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về khoản nợ lãi:

Xem xét nội dung thỏa thuận về lãi suất, Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng tín dụng và khế ước nhân nợ được ký kết trên cơ sở tự nguyện, nội dung thỏa

thuận (*Tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, thời hạn và cách thức trả nợ tiền*) đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên và không vi phạm điều cấm. Nội dung thỏa thuận được thể hiện bằng văn bản là đảm bảo về hình thức. Lãi suất thỏa thuận giữa các bên phù hợp với quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Như vậy, lãi suất quy định tại các hợp đồng là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên và phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận

[5] Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp:

Tại hợp đồng thế chấp số 20617/22/MB/HĐBĐ ngày 20/7/2022, ông Đoàn Trung Hđã dùng tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thuộc sở hữu của mình để đảm bảo cho khoản vay tại Hợp đồng tín dụng số 20617/22/MB/HĐTD ngày 20/7/2022.

Nhận thấy, hợp đồng thế chấp đảm bảo quy định của pháp luật có hiệu lực thực hiện nên tài sản được xử lý theo Điều 299; Điều 323 của Bộ luật Dân sự khi bên có nghĩa vụ không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, trường hợp ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp để thi hành án.

[6] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Tổng chi phí là 1.500.000 đồng. Việc đo đạc xem xét thẩm định tại chỗ là cần thiết để chứng minh yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, căn cứ Điều 157 và Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự, chi phí tố tụng này bị đơn ông Đoàn Trung HpH chịu và có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên nguyên đơn không phải chịu án phí; Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 157; khoản 1 Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 299; Điều 323; Điều 463; khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A.

Buộc ông Đoàn Trung H có nghĩa vụ trả nợ tiền vay cho Ngân hàng A tổng số tiền 997.683.951 đồng; trong đó: Nợ gốc 900.000.000 đồng; lãi trong hạn: 86.382.016 đồng; lãi chậm trả 3.469.725 đồng.

Ông Đoàn Trung H có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn pH thi hành án kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm (*ngày 29/3/2024*) cho đến khi

thi hành án xong theo lãi suất đã thỏa thuận tại Tại hợp đồng tín dụng số 20617/22/MB/HĐTD ngày 20/7/2022 và khế ước nhận nợ số: 20617/22/MB/HĐTD/KUNN01 ngày 26/7/2022.

Trường hợp ông Đoàn Trung H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 48, diện tích: 300m^2 đất ở; địa chỉ thửa đất: Xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 625720 do Ủy ban nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 12/3/2018 cho ông Đỗ Thành Kính và bà Nguyễn Thị Anh Thư, chỉnh lý trang 4, chuyển nhượng cho ông Đoàn Trung H ngày 30/6/2022 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 20617/22/MB/HĐTD ngày 20/7/2022 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Đoàn Trung H phải chịu 1.500.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nhưng nguyên đơn đã nộp số tiền này nên bị đơn phải có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 1.500.000 đồng.

3. Về án phí:

- Bị đơn ông Đoàn Trung H phải chịu 41.930.518 *(Bốn mươi mốt triệu chín trăm ba mươi ngàn năm trăm mười tám đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.
- Nguyên đơn Ngân hàng A không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 20.300.000 đồng *(Hai mươi triệu ba trăm ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000067 ngày 21/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND TP. Đông Hà;*
- *Chi cục THADS TP. Đông Hà;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vũ Xuân